



(12) **BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP HỮU ÍCH THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN
GIẢI PHÁP HỮU ÍCH**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

(11)



2-0002290

(51)⁷ **B65D 30/10; B65D 33/00; B65D 30/04;
B65D 30/08**

(13) **Y**

(21) 2-2014-00343

(22) 17/12/2014

(45) 27/04/2020 385

(43) 27/06/2016 339A

(73) SHEUN PAN CO., LTD. (TW)

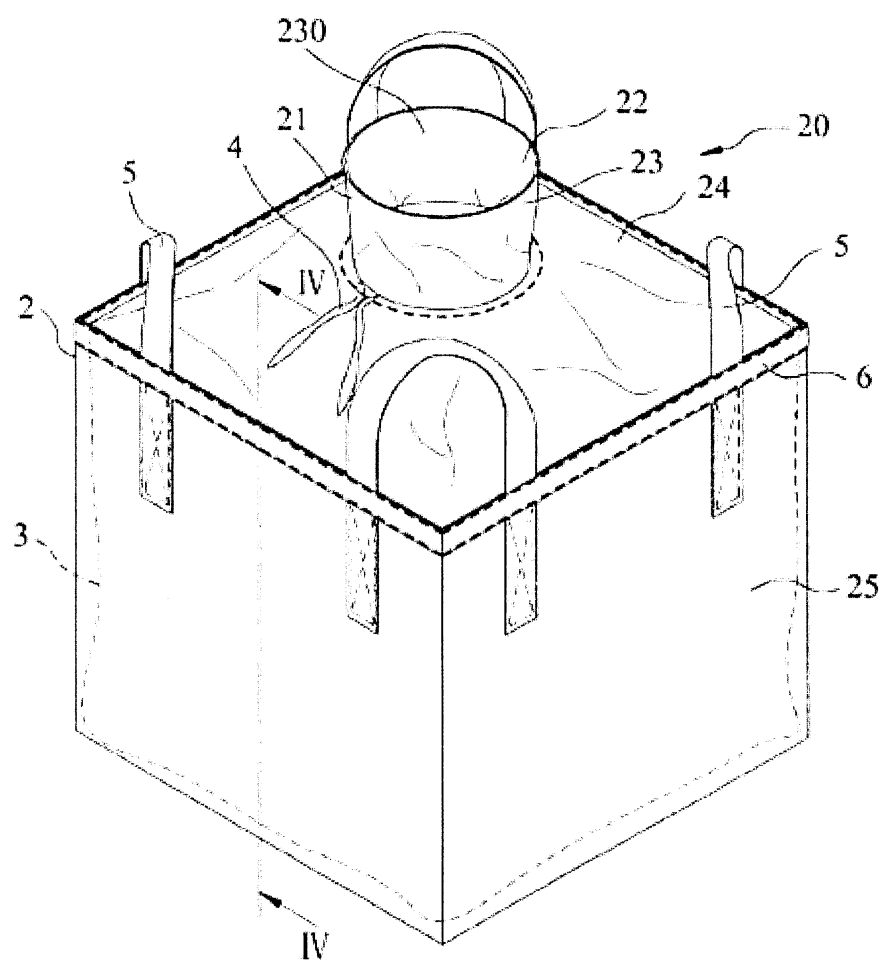
1F., No. 15, Wuzu 3rd St., Jhongli City, Taoyuan County, Taiwan

(72) Yung-Chiu YEN (TW)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **TÚI ĐỰNG HÀNG HÓA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến túi đựng hàng hóa gồm có: thân túi ngoài (2) gồm có phần phễu lộn ngược (20) có phần cửa vào (23) xác định cửa nạp (230) để vật liệu rời đi qua, và phần nối (24) mà kéo dài phân ra từ đầu chu vi đáy của phần cửa vào (23), và phần chứa (25) mà kéo dài từ đầu chu vi đáy của phần nối (24) và xác định khoang (251) nối thông thủy với phần cửa vào (23) qua phần nối (24); và thân túi trong (3) mà được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm, được bắt chặt một cách chắc chắn bên trong thân túi ngoài (2), và xác định khoảng chứa (30) để chứa vật liệu rời mà đi qua cửa nạp (230) của thân túi ngoài (2); trong đó phần chứa (25) của thân túi ngoài (2) có phần chu vi trên, và thân túi trong (3) có đầu chu vi trên mà được nối một cách cố định vào phần chu vi trên; và trong đó phần chu vi trên của của phần chứa (25) có đoạn nối ngoài, và đoạn nối trong mà kéo dài từ mép trên của đoạn nối ngoài và được gấp về phía mặt trong của đoạn nối ngoài, đầu chu vi trên của thân túi trong (3) và đầu chu vi đáy của phần nối (24) được kéo dài giữa và được khâu cùng với đoạn nối ngoài và đoạn nối trong.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Giải pháp hữu ích đề cập đến túi đựng hàng hóa, cụ thể hơn là đến túi đựng hàng hóa gồm có thân túi ngoài và thân túi trong.

Tình trạng kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Túi đựng hàng hóa đã biết thường gồm có thân túi xác định cửa nạp mà đó vật liệu rời như vật liệu thô loại thực phẩm hoặc loại hóa chất, có thể được nạp qua đó vào trong thân túi. Thông thường, thân túi được làm bằng polypropylen không thấm khí và không thấm ẩm, sao cho vật liệu rời được nạp trong thân túi có thể hấp thụ hơi ẩm và trở nên ẩm ướt một cách dễ dàng. Một túi đựng hàng hóa đã biết khác được thể hiện trên các hình vẽ Fig.1 và Fig.2 gồm có thân túi ngoài 11, ống nạp 12 mà kéo dài lên trên từ mặt trên 111 của thân túi ngoài 11, và thân túi trong 13 mà được chứa trong thân túi ngoài 11 và có thể ngăn không cho không khí và ẩm thấm qua. Khi sử dụng, miệng 131 của thân túi trong 13 trước tiên được giữ ở trạng thái mở (xem Fig.2), và sau đó ống xả (không được thể hiện trên hình vẽ) được cắm vào trong ống nạp 12 để cho phép vật liệu rời được cấp vào trong thân túi trong 13 qua miệng 131. Tuy nhiên, do thân túi trong 13 không được bắt chặt một cách cố định bên trong thân túi ngoài 11, nên thân túi trong 13 có thể tuột và bị hỏng trong suốt quá trình nạp, gây ra sự chảy tràn của vật liệu khỏi thân túi trong 13. Ngoài ra, như được thể hiện trên Fig.2, khi vật liệu rời tích tụ trong thân túi trong 13 trong suốt quá trình nạp, thì không khí cũng chảy vào trong và tích tụ trong thân túi trong 13. Do ống xả được cắm vào trong ống nạp 12, và do mặt trên 111 của thân túi ngoài 11 về cơ bản phẳng và vuông góc với ống nạp 12, sự thoát không khí trong thân túi trong 13 qua ống nạp 12 tương đối khó khăn, mà cuối cùng có thể dẫn đến sự giãn nở của thân túi ngoài 11 và khiến cho việc xếp

chồng hoặc vận chuyển của túi đựng hàng hóa đã biết là bất tiện và phiền hà.

Bản chất kỹ thuật của giải pháp hữu ích

Do đó, mục đích của giải pháp hữu ích là đề xuất túi đựng hàng hóa mà có thể khắc phục ít nhất một trong số các nhược điểm của giải pháp kỹ thuật đã biết.

Theo giải pháp hữu ích này, túi đựng hàng hóa gồm có: thân túi ngoài gồm có phần phễu lộn ngược có phần cửa vào mà xác định cửa nạp để vật liệu rời đi qua, và phần nối mà kéo dài tách ra từ đầu chu vi đáy của phần cửa vào, và phần chứa mà kéo dài từ đầu chu vi đáy của phần nối và xác định khoang nối thông thủy với phần cửa vào qua phần nối; và thân túi trong mà được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm, được bắt chặt một cách chắc chắn bên trong thân túi ngoài, và xác định khoảng chứa để chứa vật liệu rời mà đi qua cửa nạp của thân túi ngoài; trong đó: phần chứa của thân túi ngoài có phần chu vi trên, và thân túi trong có đầu chu vi trên mà được nối một cách cố định vào phần chu vi trên; và trong đó: phần chu vi trên của của phần chứa có đoạn nối ngoài, và đoạn nối trong mà kéo dài từ mép trên của đoạn nối ngoài và được gập về phía mặt trong của đoạn nối ngoài, đầu chu vi trên của thân túi trong và đầu chu vi đáy của phần nối được kéo dài giữa và được khâu cùng với đoạn nối ngoài và đoạn nối trong.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các dấu hiệu và các ưu điểm khác của giải pháp hữu ích sẽ trở nên rõ ràng nhờ phần mô tả chi tiết phương án của giải pháp hữu ích mà có dựa vào các hình vẽ kèm theo, trong đó:

Fig.1 là hình vẽ phối cảnh thể hiện túi đựng hàng hóa đã biết;

Fig.2 là hình vẽ mặt cắt ngang của túi đựng hàng hóa đã biết lấy theo đường II-II trên Fig.1;

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh thể hiện túi đựng hàng hóa theo phương án điển hình của giải pháp hữu ích;

Fig.4 là hình vẽ mặt cắt ngang của túi đựng hàng hóa theo phương án điển hình lấy theo đường IV-IV trên Fig.3;

Fig.5 là hình vẽ mặt cắt ngang phóng to một phần thể hiện túi đựng hàng hóa theo phương án điển hình, thể hiện cách thức mà thân túi trong được nối với thân túi ngoài; và

Fig.6 là hình vẽ mặt cắt ngang khác tương tự với hình vẽ trên Fig.4, thể hiện phương án điển hình ở trạng thái được nạp đầy vật liệu rời.

Mô tả chi tiết giải pháp hữu ích

Dựa vào Fig.3, túi đựng hàng hóa theo phương án điển hình của giải pháp hữu ích được thể hiện gồm có thân túi ngoài 2, thân túi trong 3, đai buộc 4, bốn quai 5, và dải tăng cứng 6.

Dựa vào các hình vẽ Fig.4 và Fig.5, thân túi ngoài 2 gồm có phần phễu lộn ngược 20 và phần chứa 25. Phần phễu lộn ngược 20 có phần cửa vào 23 mà bao quanh trục (X) và xác định cửa nạp 230 để vật liệu rời đi qua, và phần nối 24 kéo dài tách ra từ đầu chu vi đáy của phần cửa vào 23. Phần chứa 25 kéo dài từ đầu chu vi đáy của phần nối 24 và xác định khoang 251 mà nối thông thủy với phần cửa vào 23 qua phần nối 24.

Thân túi ngoài 2 gồm có lớp dệt 21 và lớp lót 22 phủ lên bề mặt trong của lớp dệt 21 (xem Fig.5). Theo phương án này, lớp dệt 21 được làm bằng polypropylen (PP), có tính chất cơ học rất tốt và sức chịu va đập tương đối cao. Lớp lót 22 được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm (như polyetylen (PE)) mà có thể ngăn không cho các hạt bụi thâm nhập và không khí và hơi ẩm thâm qua vào trong khoang 251. Theo một số phương án, lớp dệt 21 của ít nhất phần phễu lộn ngược 20 được làm bằng polypropylen, và lớp lót

22 của ít nhất phần phễu lộn ngược 20 được làm bằng polyetylen. Cần lưu ý rằng các vật liệu của lớp dệt 21 và lớp lót 22 của thân túi ngoài 2 không chỉ giới hạn ở phần bộc lộ nêu trên.

Thân túi trong 3 được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm (như polyetylen), được bắt chặt một cách chắc chắn bên trong khoang 251 của thân túi ngoài 2, và xác định khoảng chứa 30 để chứa vật liệu rời mà đi qua cửa nạp 230 của thân túi ngoài 2 (xem Fig.4). Thân túi trong 3 có đầu chu vi trên 31.

Như được thể hiện trên Fig.5, phần chứa 25 của thân túi ngoài 2 có phần chu vi trên của 250 mà được nối một cách cố định vào đầu chu vi trên 31 của thân túi trong 3. Chi tiết hơn, phần chu vi trên của 250 của phần chứa 25 có đoạn nối ngoài 252, và đoạn nối trong 253 mà kéo dài từ mép trên của đoạn nối ngoài 252 và được gấp về phía mặt trong của đoạn nối ngoài 252. Đầu chu vi trên 31 của thân túi trong 3 và đầu chu vi đáy của phần nối 24 được kéo dài giữa và được khâu cùng với đoạn nối ngoài 252 và đoạn nối trong 253. Ngoài ra, theo phương án này, dải tăng cứng 6 bao quanh và được may vào đoạn nối ngoài 252 để có thể làm tăng cứng sự ghép nối giữa thân túi trong 3 và thân túi ngoài 2 và để ngăn không cho thân túi trong 3 bị tuột.

Đai buộc 4 được bố trí trên phần phễu lộn ngược 20 để đóng kín cửa nạp 230. Theo phương án này, đai buộc 4 được bố trí ở chỗ giao nhau của phần nối 24 và phần cửa vào 23. Theo phương án này, độ dày của phần phễu lộn ngược 20 nhỏ hơn độ dày của phần chứa 25 sao cho đai buộc 4 có thể được buộc chặt hơn và cửa nạp 230 có thể được đóng kín dễ dàng hơn.

Trở lại Fig.3, theo phương án này, phần chứa 25 xác định bốn góc. Quai 5 được khâu tương ứng ngang qua các góc và kéo dài lên trên từ phần chứa 25 sao cho túi đựng hàng hóa có thể được giữ một cách thuận tiện hơn. Tuy nhiên, kết cấu và số quai 5 được bố trí ở thân túi ngoài 2 không chỉ giới hạn ở những

gì được bộc lộ theo phương án này.

Dựa vào Fig.6, khi sử dụng, phần cửa vào 23 trước tiên được giữ ở trạng thái mở, và sau đó vật liệu rời được nạp vào trong thân túi trong 3 qua cửa nạp 230. Khi vật liệu rời được cấp vào trong khoảng chứa 30 của thân túi trong 3, không khí đồng thời cũng đi vào trong khoảng chứa 30. Như được thể hiện trên Fig.6, không khí trong thân túi trong 3 bị đẩy bởi vật liệu rời tiếp theo trong thân túi trong 3 để chảy lên trên, một số không khí trong thân túi trong 3 chảy qua phần nối 24 và được thoát dần ra qua khoảng trống ở phần cửa vào 23 dọc theo đường được biểu thị bằng các mũi tên trên Fig.6, trong khi phần còn lại của không khí trong thân túi trong 3 tích tụ trong phần nối 24. Khi quá trình nạp được hoàn thành, phần nối 24 có thể bị ép để đẩy phần không khí còn lại ra sao cho cửa nạp 230 có thể được đóng lại bằng cách buộc chặt đai buộc 4 và túi đựng hàng hóa có thể được chứa hoặc vận chuyển một cách thuận tiện.

Điều đáng nói là lớp lót 22 được phủ lên cả hai phần phễu lộn ngược 20 và phần chứa 25 theo phương án này. Theo cách khác, lớp lót 22 có thể được phủ chỉ trên phần phễu lộn ngược 20. Ngoài ra, do thân túi trong 3 được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm, nên việc phủ vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm ở cả hai phần chứa 25 và phần phễu lộn ngược 20 có thể còn ngăn thêm để không khí và hơi ẩm thấm qua không vào trong khoảng chứa 30.

Một số lợi ích và giá trị của túi đựng hàng hóa theo giải pháp hữu ích là như sau:

1. Phần nối 24 của phần phễu lộn ngược 20 được tạo kết cấu để dẫn hướng không khí trong thân túi trong 3 chảy về phía phần cửa vào 23 và để giúp cho không khí được thoát ra trong suốt quá trình nạp. Bởi vậy, việc xếp chồng, vận chuyển, và bảo quản túi đựng hàng hóa có thể được làm thuận lợi.

2. Thân túi trong 3 mà được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm (như polyetylen) có thể ngăn không cho vật liệu rời bị thấm ướt, giảm giá trị, hoặc nhiễm bẩn.

3. Do thân túi trong 3 được khâu một cách cố định vào thân túi ngoài 2, nên sự chảy tràn vật liệu rời khỏi thân túi trong 3 và đi vào trong khoang 251 trong suốt quá trình nạp có thể được ngăn ngừa một cách hữu hiệu. Ngoài ra, thân túi trong 3 tiếp xúc kín với phần chứa 25 của thân túi ngoài 2 khi khoang chứa 30 được nạp vật liệu rời, nhờ đó làn cho việc xếp chồng hoặc vận chuyển của vật liệu rời thuận tiện hơn.

4. Lớp lót 22 của thân túi ngoài 2 được làm bằng polyetylen để ngăn không cho vật liệu rời giảm giá trị hoặc nhiễm bẩn do không khí, hơi ẩm và các hạt bụi gây ra.

5. Phần chứa 25 có đủ độ dày để tạo ra đủ độ bền để đỡ trọng lượng của vật liệu rời. Mặt khác, độ dày của phần phễu lộn ngược 20 nhỏ hơn độ dày của phần chứa 25 nên việc đóng cửa nạp 230 qua đai buộc 4 có thể được thực hiện dễ dàng hơn.

Tóm lại, túi đựng hàng hóa của giải pháp hữu ích có thể xả không khí trong thân túi trong 3 ra ngoài một cách hữu hiệu và khiến cho việc xếp chồng hoặc vận chuyển vật liệu rời dễ dàng hơn và thuận tiện hơn. Ngoài ra, túi đựng hàng hóa theo giải pháp hữu ích còn có khả năng tránh cho vật liệu rời không bị giảm giá trị và nhiễm bẩn.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Túi đựng hàng hóa, bao gồm:

thân túi ngoài (2) gồm có:

phần phễu lộn ngược (20) có phần cửa vào (23) mà xác định cửa nạp (230) để vật liệu rời đi qua, và phần nối (24) mà kéo dài tách ra từ đầu chu vi đáy của phần cửa vào (23), và

phần chứa (25) mà kéo dài từ đầu chu vi đáy của phần nối (24) và xác định khoang (251) nối thông thủy với phần cửa vào (23) qua phần nối (24); và

thân túi trong (3) mà được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm, được bắt chặt một cách chắc chắn bên trong thân túi ngoài (2), và xác định khoảng chứa để chứa vật liệu rời mà đi qua cửa nạp của thân túi ngoài (2);

trong đó phần chứa của thân túi ngoài có phần chu vi trên, và thân túi trong (3) có đầu chu vi trên mà được nối một cách cố định vào phần chu vi trên; và

trong đó phần chu vi trên của của phần chứa (25) có đoạn nối ngoài, và đoạn nối trong mà kéo dài từ mép trên của đoạn nối ngoài và được gấp về phía mặt trong của đoạn nối ngoài, đầu chu vi trên của thân túi trong (3) và đầu chu vi đáy của phần nối (24) được kéo dài giữa và được khâu cùng với đoạn nối ngoài và đoạn nối trong.

2. Túi đựng hàng hóa theo điểm 1, trong đó túi còn bao gồm dải tăng cứng bao quanh và được may vào đoạn nối ngoài.

3. Túi đựng hàng hóa theo điểm 1, trong đó phần phễu lộn ngược (20) của thân túi ngoài (2) được làm bằng vật liệu không thấm khí và không thấm ẩm.

4. Túi đựng hàng hóa theo điểm 3, trong đó phần phễu lộn ngược (20) của thân

túi ngoài (2) gồm có lớp dệt và lớp lót phủ lên bề mặt trong của lớp dệt.

5. Túi đựng hàng hóa theo điểm 4, trong đó lớp dệt được làm bằng polypropylen.

6. Túi đựng hàng hóa theo điểm 4, trong đó lớp lót được làm bằng polyetylen.

7. Túi đựng hàng hóa theo điểm 1, trong đó túi còn bao gồm đai buộc được bố trí trên phần phễu lộn ngược (20) để đóng kín cửa nạp.

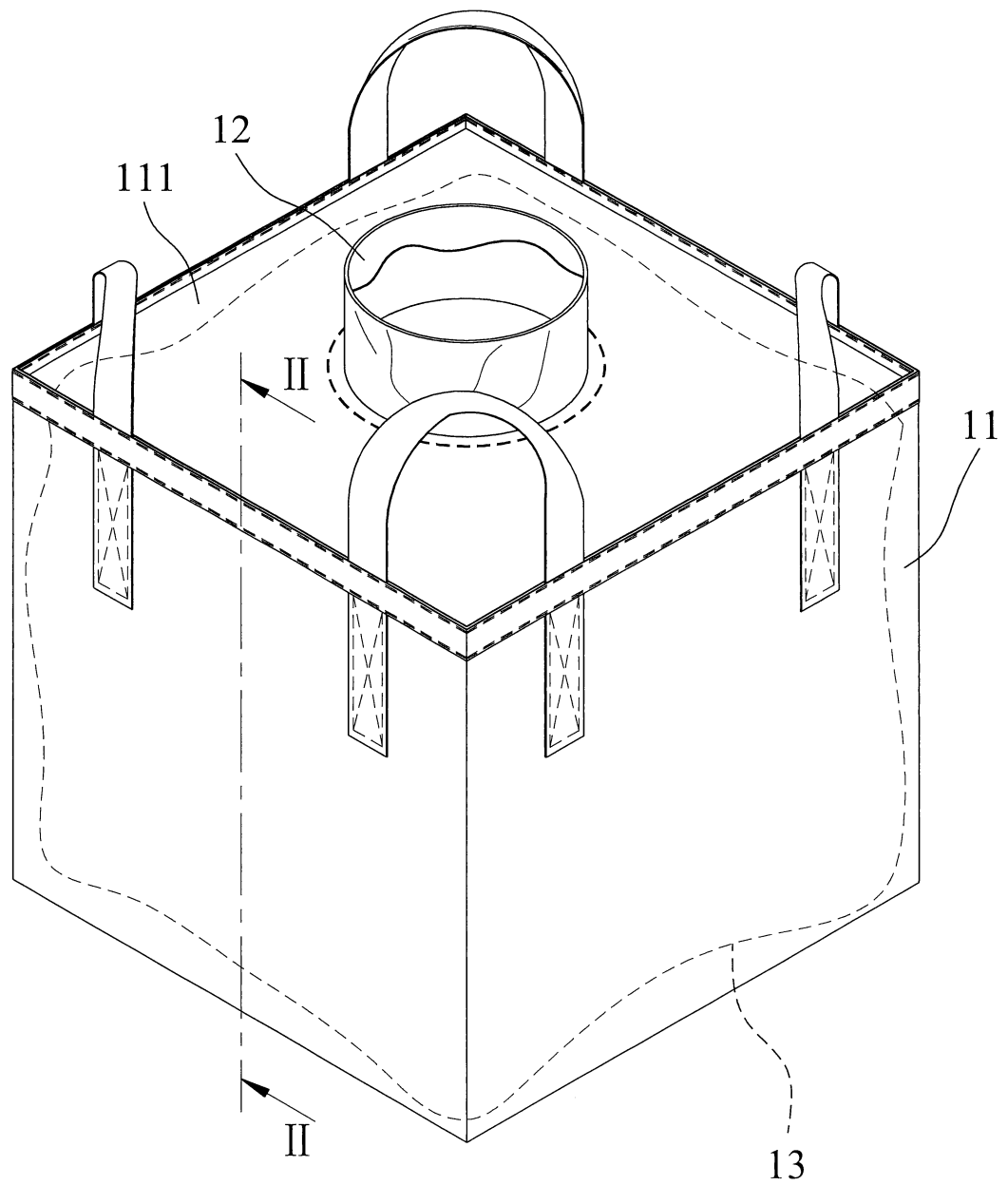


FIG.1
Kỹ thuật đã biết

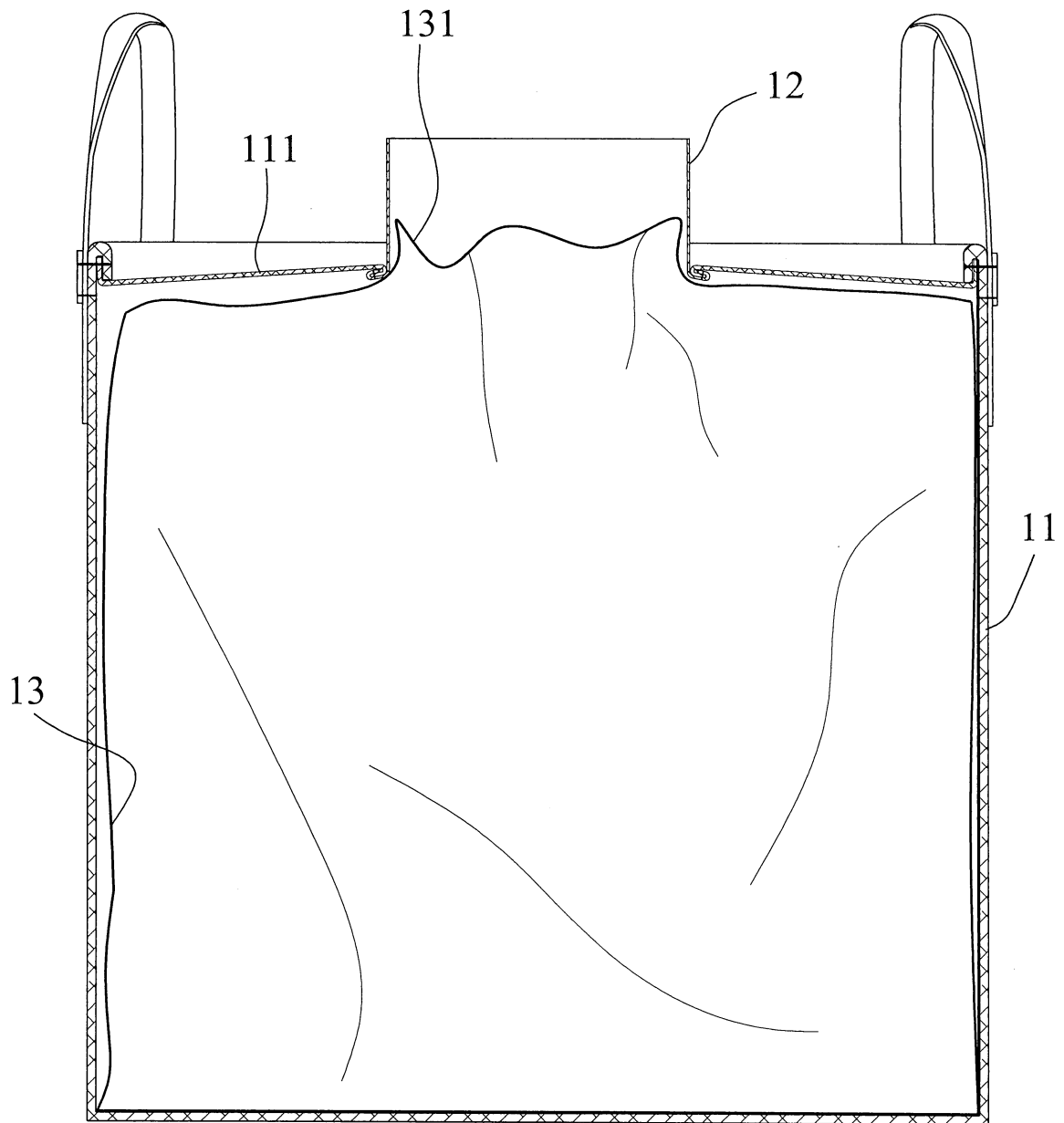


FIG.2
Kỹ thuật đã biết

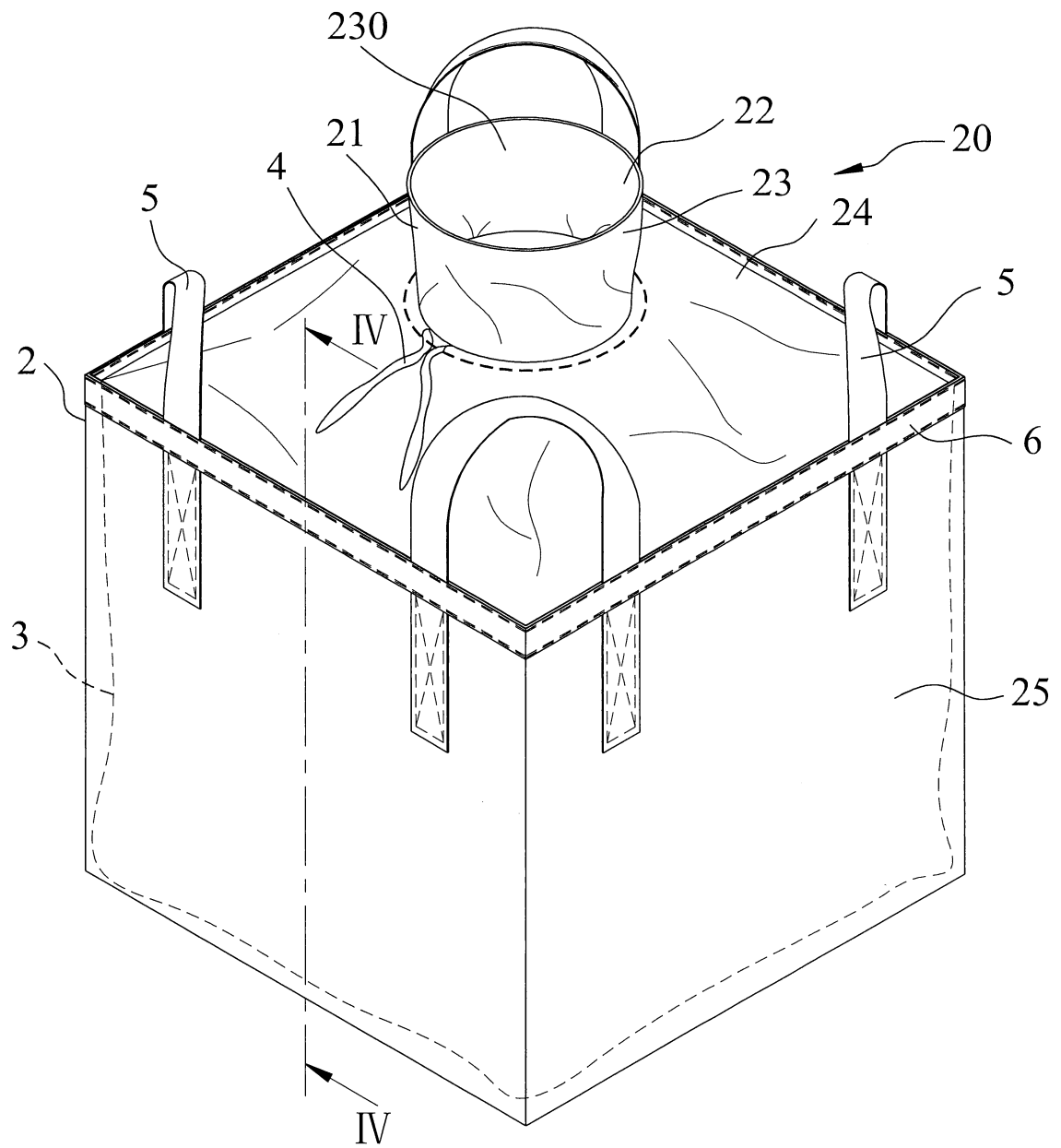


FIG.3

2290

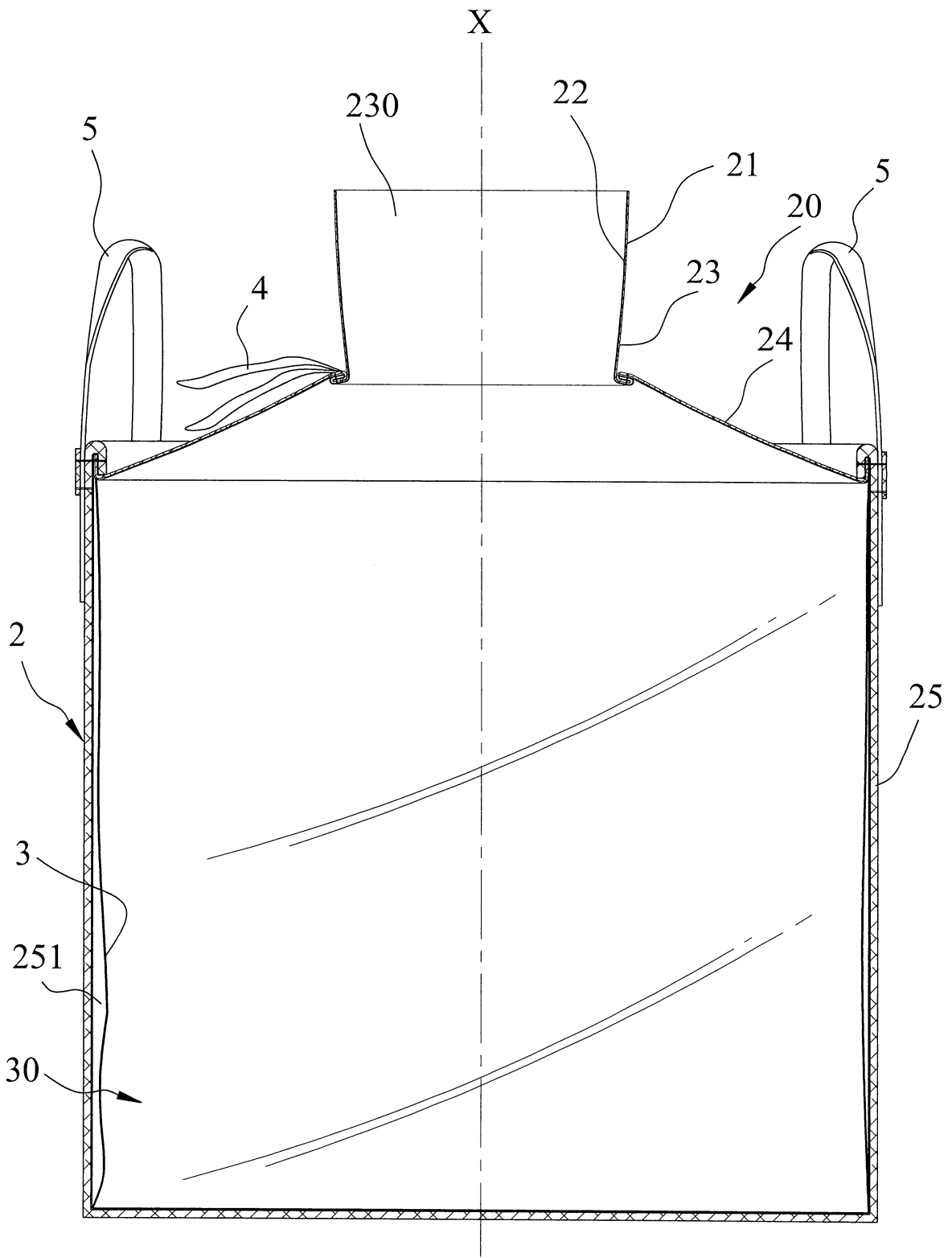


FIG.4

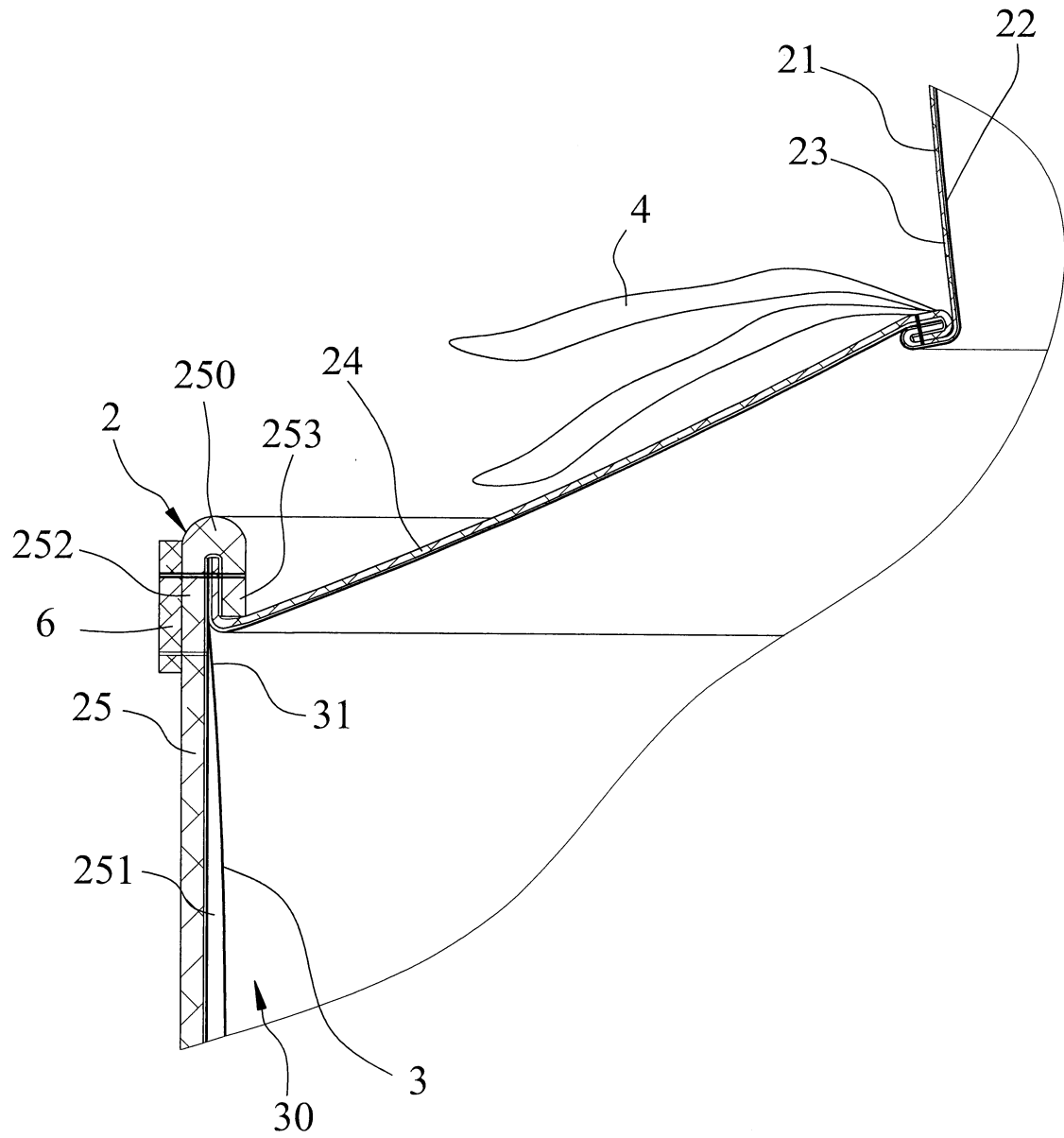


FIG.5

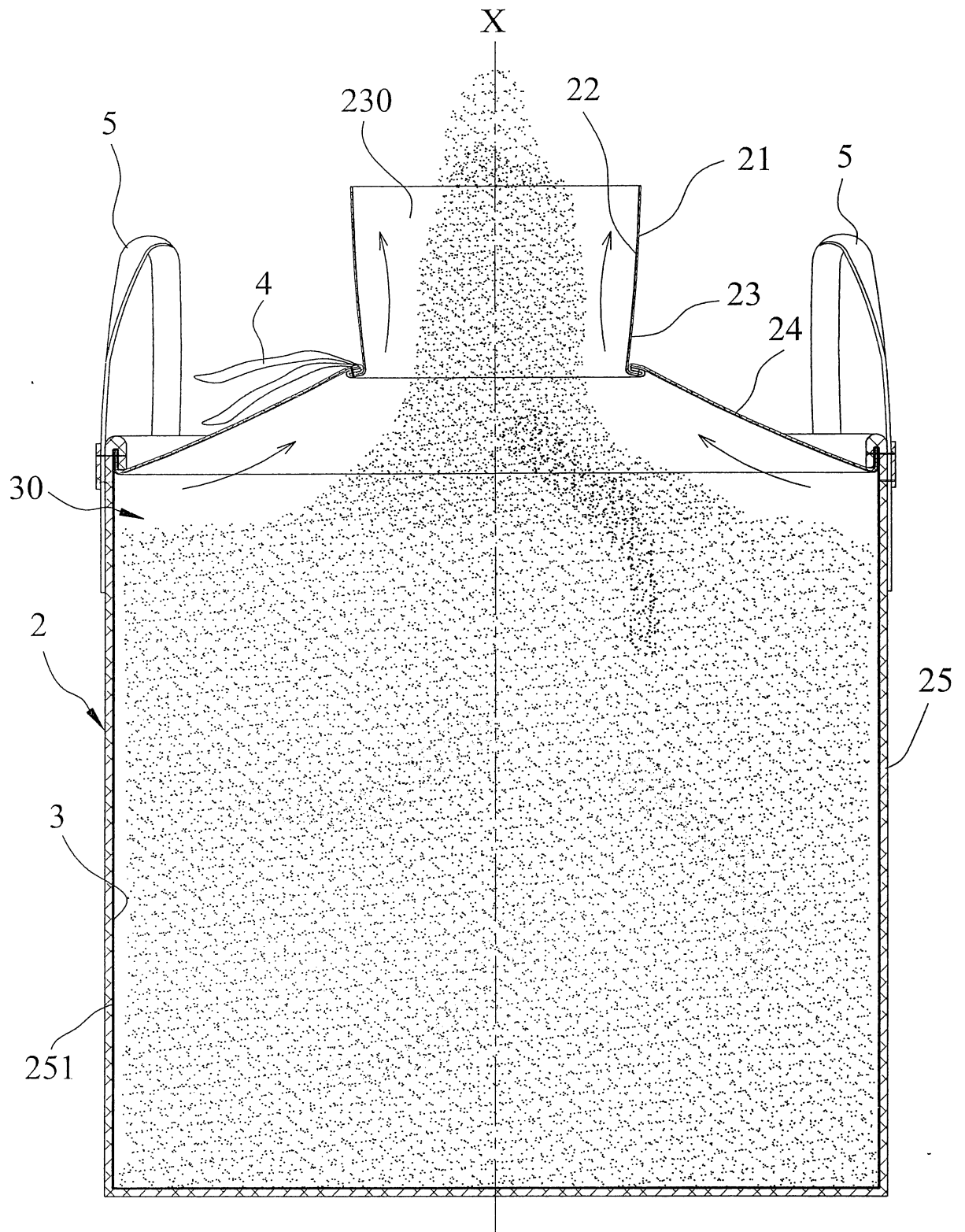


FIG. 6